

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học  
tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU  
KHÓA IX, KỶ HỌP THỨ TƯ**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Nghị định số 65/2010/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đa dạng sinh học;*

*Căn cứ Quyết định số 1250/2013/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Xét Tờ trình số 115/TTr-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành nghị quyết thông qua Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, với những nội dung chủ yếu sau:

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Mục tiêu chung:**

Bảo tồn và phát triển bền vững các hệ sinh thái tự nhiên, bảo tồn các nguồn gen tự nhiên nguy cấp, quý, hiếm, các nguồn gen cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao của tỉnh, sử dụng bền vững tài nguyên đa dạng sinh học; duy trì và phát triển các hệ sinh thái nhằm thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế - xã hội của tỉnh.

**2. Mục tiêu cụ thể:**

a) Đến năm 2020:

- Nâng cao năng lực cán bộ quản lý, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo tồn đa dạng sinh học.

- Điều tra, lập luận chứng quy hoạch chi tiết cụm nhãn cổ Bạc Liêu.

- Điều tra, đánh giá và đề xuất mô hình bảo tồn các loài động vật, thực vật quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học tỉnh Bạc Liêu.

b) Định hướng đến năm 2030:

- Nâng cấp Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Vườn Chim Bạc Liêu (phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu) và Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Ấp Canh Điền (xã Long Điền Tây, huyện Đông Hải) thành Khu bảo tồn cấp quốc gia.

- Thành lập mới 01 Khu bảo tồn loài và sinh cảnh cấp tỉnh: Vườn chim Ấp Lập Điền (xã Long Điền Tây, huyện Đông Hải); 01 Khu dự trữ thiên nhiên cấp tỉnh: Rừng ngập mặn ven biển.

- Hoàn thành Quy hoạch hệ sinh thái tự nhiên ven sông (các sông chính trên địa bàn tỉnh); bảo vệ và phát triển các hệ sinh thái tự nhiên, quản lý và kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại.

## II. NHIỆM VỤ QUY HOẠCH:

1. Điều tra, thống kê, đánh giá và xây dựng cơ sở dữ liệu về hiện trạng đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh; xác định các khu vực trọng điểm về bảo tồn đa dạng sinh học nhằm phát triển bền vững đa dạng sinh học.

2. Quy hoạch hệ sinh thái tự nhiên ven sông (các sông chính trên địa bàn tỉnh).

3. Quy hoạch 02 Khu bảo tồn cấp quốc gia gồm:

- Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Vườn chim Bạc Liêu (phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu), diện tích 125 ha vùng lõi và 258 ha vùng đệm.

- Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Ấp Canh Điền (xã Long Điền Tây, huyện Đông Hải), diện tích 365,9 ha (trong đó diện tích vùng lõi 123,9 ha, vùng đệm 242 ha).

4. Khu dự trữ thiên nhiên cấp tỉnh: Rừng ngập mặn ven biển, diện tích 4.494,80 ha.

5. Khu bảo tồn loài và sinh cảnh cấp tỉnh: Vườn Chim Ấp Lập Điền, xã Long Điền Tây, huyện Đông Hải, diện tích 21 ha.

6. Khu bảo vệ cảnh quan cấp tỉnh: Cụm Nhãn cổ Bạc Liêu, diện tích 29.130 m<sup>2</sup> với 339 cây nhãn cổ gắn với phát triển mô hình du lịch trải nghiệm nhà dân, phát triển các dịch vụ gắn với văn hóa, ẩm thực Nam bộ; tập trung thành 03 cụm: Cụm Trung tâm điều dưỡng tinh; cụm 03 hộ dân (hộ Quách Thị Lý, hộ Huỳnh Thị Lang, hộ Huỳnh Văn Lén) ấp Giồng Nhãn, xã Hiệp Thành; cụm Cây xoài cổ 300 năm (hộ Lý Kim Chiêu) ấp Biển Tây B, xã Vĩnh Trạch Đông.

7. Quy hoạch hệ thống vườn thực vật: Vườn sưu tầm cây ngập mặn ở Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Vườn chim Bạc Liêu; hệ thống sưu tập cây thuốc gồm các Vườn thuốc nam tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu, Bệnh viện y học cổ truyền, các Trung tâm y tế cấp huyện và Trạm y tế cấp xã.

8. Quy hoạch bảo tồn các giống cây trồng, vật nuôi bản địa có giá trị khoa học, kinh tế của tỉnh; bảo vệ các loài thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ gồm: loài Rái cá lông mượt, Mèo cá, Mèo gấm; các loài chim gồm: Diêng Diêng, Bồ Nông chân xám, Quắm đen, Giang Sen, Cốc đế.

9. Quy hoạch các vùng ưu tiên kiểm soát và phòng chống loài ngoại lai xâm hại gồm: Hệ sinh thái rừng ngập mặn ven biển, rừng đặc dụng, các vườn chim trong tỉnh, hệ sinh thái đất ngập nước, hệ sinh thái nông nghiệp.

*(Các dự án ưu tiên thực hiện trong Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 theo Phụ lục đính kèm).*

### III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Thực hiện lồng ghép các quy hoạch chuyên ngành: lồng ghép các hoạt động bảo tồn đa dạng sinh học vào các hoạt động phát triển kinh tế xã hội của các ngành và lĩnh vực; phát triển các khu bảo tồn gắn với các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng, đồng thời gắn kết với phát triển du lịch sinh thái, an toàn sinh học vào các đề tài, dự án, các chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, giáo dục, y tế và phát triển nông thôn.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cộng đồng về bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học; tăng cường năng lực, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ quản lý trong bảo tồn đa dạng sinh học, quản lý an toàn sinh học, quản lý sản phẩm biến đổi gen, kiểm định nguồn gen động vật hoang dã nuôi nhốt, nhập nội, tạo các giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao.

3. Kiện toàn hệ thống tổ chức, cơ chế, chính sách về bảo tồn đa dạng sinh học phù hợp với kế hoạch hành động, chiến lược quốc gia về bảo tồn đa dạng sinh học; kết hợp giữa bảo tồn gắn với sinh kế của người dân, nhất là dân cư vùng đệm, nâng cao đời sống cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội với bảo tồn đa dạng sinh học.

4. Nghiên cứu khoa học, thu thập nguồn gen, mẫu vật di truyền; thu thập thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học các khu bảo tồn, khu dự trữ thiên nhiên, khu bảo tồn cảnh quan và lập báo cáo hiện trạng đa dạng sinh học của các khu bảo tồn; có biện pháp phòng, trừ dịch bệnh trong khu bảo tồn; ứng dụng khoa học, kỹ thuật, khoa học công nghệ trong nuôi trồng thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi và lâm nghiệp có liên quan để bảo tồn, phát triển và sử dụng bền vững nguồn tài nguyên sinh vật, thích ứng với biến đổi khí hậu trong công tác quản lý các khu bảo tồn, các vườn chim và hành lang đa dạng sinh học.

5. Tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế, đa dạng hóa các hình thức hợp tác về bảo tồn đa dạng sinh học; trao đổi kinh nghiệm từ các chuyên gia, nâng cao năng lực, hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, chuyển giao công nghệ, tư vấn kỹ thuật về đa dạng sinh học.

#### IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Tổng kinh phí dự kiến khoảng 25,5 tỷ đồng: Giai đoạn 2017 - 2020: 07 tỷ đồng; giai đoạn 2021 - 2030: 18,5 tỷ đồng.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách Nhà nước từ các nguồn sự nghiệp: môi trường, khoa học, kinh tế, đào tạo, đầu tư xây dựng cơ bản và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định pháp luật.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu Khóa IX, Kỳ họp thứ tư thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2017./.

#### Nơi nhận:

- UBND (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu (NH). *hlu*



CHỦ TỊCH *NAT*

*[Signature]*  
Lê Thị Ái Nam

**PHỤ LỤC**

**Các chương trình, dự án ưu tiên thực hiện quy hoạch**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số *02* /2017/NQ-HĐND  
ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên chương trình, dự án ưu tiên	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí (tỷ đồng)
	<b>Giai đoạn đến năm 2020</b>				
<b>I</b>	<b>Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo tồn đa dạng sinh học</b>				<b>1</b>
1	Nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực quản lý và tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Bạc Liêu	2017 - 2020	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Các Phòng Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, tổ chức, các đơn vị khoa học công nghệ - Tổ chức quốc tế, các cơ quan báo chí và các địa phương liên quan	1
<b>II</b>	<b>Quy hoạch chi tiết bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học</b>				<b>4</b>
1	Điều tra khảo sát, lập luận chứng quy hoạch chi tiết cụm nhân cổ Bạc Liêu	2018 - 2020	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, tổ chức, các đơn vị khoa học công nghệ	2



STT	Tên chương trình, dự án ưu tiên	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí (tỷ đồng)
2	Dự án điều tra, đánh giá và đề xuất mô hình bảo tồn các loài động thực vật quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu	2019 - 2020	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, tổ chức, các đơn vị khoa học công nghệ	2
<b>III</b>	<b>Điều tra, nghiên cứu phân vùng sinh thái và đánh giá không gian về đa dạng sinh học</b>				<b>2</b>
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học tỉnh Bạc Liêu	2018 - 2020	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý các Khu bảo tồn, vườn chim, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học, hành lang đa dạng sinh học	2
<b>Tổng</b>					<b>7</b>
<b>Giai đoạn 2021 - 2030</b>					
<b>I</b>	<b>Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo tồn đa dạng sinh học</b>				<b>2,5</b>
1	Nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực quản lý và tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Bạc Liêu	2021 - 2030	Sở Tài nguyên và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các phòng Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, tổ chức, các đơn vị khoa học công nghệ</li> <li>- Tổ chức quốc tế, các cơ quan báo chí và các địa phương liên quan</li> </ul>	<b>2,5</b>

STT	Tên chương trình, dự án ưu tiên	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí (tỷ đồng)
<b>II</b>	<b>Quy hoạch chi tiết và thành lập các khu bảo tồn mới theo luật đa dạng sinh học</b>				<b>4</b>
1	Điều tra khảo sát, lập luận chứng quy hoạch chi tiết khu dự trữ thiên nhiên Rừng ngập mặn	2021 - 2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, tổ chức, các đơn vị khoa học công nghệ	2
2	Điều tra khảo sát, lập luận chứng quy hoạch chi tiết Khu bảo tồn loài - sinh cảnh vườn chim Lập Điền, xã Long Điền Tây, huyện Đông Hải	2024 - 2026	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, tổ chức, các đơn vị khoa học công nghệ	2
<b>III</b>	<b>Điều tra nghiên cứu phân vùng sinh thái và đánh giá không gian về đa dạng sinh học</b>				<b>8</b>
1	Điều tra, khảo sát, rà soát và xây dựng kế hoạch bảo vệ, phát triển diện tích các hệ sinh thái rừng tự nhiên của tỉnh	2025 - 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, tổ chức, các đơn vị khoa học công nghệ	2
2	Điều tra, thống kê, đánh giá định kỳ Đa dạng sinh học ( <i>hệ sinh thái, loài động vật, thực vật đặc hữu, quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng</i> ) tại các Khu bảo tồn tỉnh Bạc Liêu	2025 - 2030	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Ban quản lý Khu bảo tồn và các cơ quan, tổ chức, các đơn vị khoa học công nghệ	6
<b>IV</b>	<b>Nghiên cứu triển khai thí điểm các mô hình hỗ trợ người dân phục vụ công tác bảo tồn đa dạng sinh học</b>				<b>4</b>



STT	Tên chương trình, dự án ưu tiên	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kinh phí (tỷ đồng)
1	Củng cố, phát triển và nhân rộng các mô hình cộng đồng tham gia bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Bạc Liêu	2022 - 2024	- Sở Tài nguyên và Môi trường - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ban quản lý các Khu bảo tồn, các cơ quan, tổ chức, các đơn vị khoa học công nghệ	4
<b>Tổng</b>					<b>18,5</b>
<b>Tổng cộng: Giai đoạn đến năm 2020 và Giai đoạn 2021 - 2030</b>					<b>25,5</b>

